

Bản án số: 523/2017/HSPT
Ngày: 25/9/2017

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
*Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Châu

Các Thẩm phán:

1. Ông Huỳnh Văn Trực
2. Ông Đặng Hồng Sơn

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hương - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý 391/2017/HSPT ngày 14/7/2017 đối với các bị cáo Nguyễn Anh T, Nguyễn Thanh H do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 64/2017/HSST ngày 31/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Nguyễn Thanh H**; sinh năm 1995; tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 103/29 ấp 3 xã XTT, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông T và bà H; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Anh T**; sinh năm 1996; tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 103/29 ấp 3 xã XTT, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông T và bà H; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Anh T: Luật sư Lê Ngọc P – Văn phòng Luật sư Lê Ngọc P – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nH dân huyện HM và bản án sơ thẩm của Tòa án nH dân huyện HM thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Anh T và Hoàng Thế P là bạn bè, trước đó T có nợ P 12.000.000 đồng. P nói cho T biết hiện có số tiền 6.000.000 đồng và đang có ý định mua xe gắn máy Exciter 150 không có giấy tờ và yêu cầu T trả nợ để mua xe. T nói việc này cho H là anh ruột biết, sau đó H nói lại cho bạn tên Đ (không rõ lai lịch) biết. Đ liền bàn bạc với H sử dụng luôn chiếc xe gắn máy hiệu Exciter 150 biển số 59Y1 – 890.91 của T là chủ sở hữu, tháo biển số ra làm giả xe không có biển số, không có giấy tờ để bán cho P với giá 22.000.000 đồng, trừ 12.000.000 đồng tiền nợ P, P đưa 6.000.000 đồng, còn 4.000.000 đồng T cho P mượn lại. T sẽ là người dẫn P đi mua xe, khi P cất giữ xe ở đâu thì báo cho H biết sẽ cho người đến lấy xe lại. Sau khi bàn bạc, cách thức lừa P thì T giao xe cho Hùng, sau đó T báo cho P đã tìm được chỗ bán xe gắn máy không có giấy tờ, kêu P đi xem xe. Khoảng 10 giờ ngày 29/9/2016 H, Đ T (không rõ lai lịch) gặp nhau tháo biển số xe 59Y1 – 890.91 ra rồi giao xe cho T đem đến điểm hẹn với T, P để thực hiện việc mua bán xe. Do tin tưởng T là bạn bè nên vào lúc 15 giờ ngày 29/9/2016 P cùng T đi xem xe tại trước quán cà phê số D21 tổ 5 ấp Mỹ Hòa 4, xã Xuân Thới Đông. Sau khi thỏa thuận giá cả P đồng ý mua với giá 21.000.000 đồng. Tại đây P trả cho T 5.000.000 đồng, T trả số còn lại trong đó trả nợ cho P 12.000.000 đồng và cho P mượn 4.000.000 đồng. Sau khi mua được xe P, T điều khiển xe về nhà Lê Ngọc Bảo H tại số 2/2 tổ 12 khu phố 9 phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12 để gửi xe, khi biết được địa điểm gửi xe, T báo cho H biết, H cho Đ đến giả là chủ xe đòi lại xe thì bị H can ngăn và báo cho P. Sau đó Đ trình báo vụ việc và đưa P, T đến Cơ quan Công an can thiệp thì sự việc bị phát hiện.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 64/2017/HSST ngày 31/5/2017 của Tòa án nH dân huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Anh T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H: 09 tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T: 09 tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và thời hạn kháng cáo.

Ngày 05/6/2017 các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Anh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Anh T giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu, kết luận đối với vụ án: Với các tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của các bị cáo tại phiên tòa xét thấy, bản án sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Anh T không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo nêu quan điểm: Đồng ý với tội danh, hình phạt của Đại diện Viện kiểm sát đã nêu. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm các Điều 47, Điều 60 Bộ luật hình sự cho các bị cáo vì hiện nay hành vi của các bị cáo không còn nguy hiểm cho xã hội, có nơi cư trú ổn định, người bị hại có đơn bãi nại, cho các bị cáo hưởng án treo, giao các bị cáo cho gia đình giáo dục để các bị cáo có điều kiện tiếp tục học tập.

Các bị cáo không bổ sung nội dung bào chữa của luật sư.

Đại diện Viện kiểm sát và Luật sư giữ nguyên quan điểm đã nêu.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Luật sư, các bị cáo.

XÉT THẤY:

Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Anh T trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa phúc thẩm.

Theo nội dung bản án sơ thẩm đã xác định: Giữa Nguyễn Anh T và anh Hoàng Thế P là bạn bè, T có nợ P 12.000.000 đồng. Khi P nói với T có ý định

mua xe không giấy tờ, T đã bàn bạc với Nguyễn Thanh H là anh ruột tìm cách lấy luôn chiếc xe của mình đang đi, tháo biển số để lừa anh P nhằm mục đích trả được số nợ đã vay và số tiền 5.000.000 đồng, số tiền 4.000.000 đồng P nợ lại T. Tổng cộng các bị cáo chiếm đoạt của người bị hại là 21.000.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2017/HSST ngày 31/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Anh T về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân từ trước tới nay chưa có tiền án, tiền sự, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và gia đình các bị cáo có ông bà nội là người có công trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Cấp sơ thẩm đã xử phạt mỗi bị cáo 09 tháng tù là thỏa đáng.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không cung cấp tình tiết nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Anh T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Anh T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, h, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Các bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Anh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp. HCM; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Tòa án nH dân huyện HM ; (1)
- P. PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Chi Cục THA huyện HM ; (1)
- VKSND huyện HM ; (2)
- Công an huyện HM ; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: THS, hồ sơ, VT (21). (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Minh Châu